TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2021/HS-ST
Ngày 21-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Đương và bà Phạm Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá T, sinh ngày 06/5/1998 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 (con ngoài giá thú); vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 02/2016 tham gia N vụ quân sự đến tháng 01/2018 xuất ngũ về địa phương lao động tự do.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

2. Nguyễn T K, sinh ngày 08/8/2003 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T B, sinh năm 1968 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 24/6/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

3. Vũ Đình N, sinh ngày 01/3/1998 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học

vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình T, sinh năm 1971 và bà: Đoàn Thị X, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi và N vụ liên quan: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1978, trú tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Nam D, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(*Tại phiên tòa có mặt các bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi N vụ liên quan và người chứng kiến)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Bá T và Nguyễn Tiến K là người cùng xã. K và Vũ Đình N có quen biết xã hội với nhau. T, K và N đều sử dụng ma túy đá. Sáng ngày 30/8/2021, T đi bộ từ nhà ra đường liên xã rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến cầu Nghìn thuộc thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, mục đích tìm mua ma túy đá để sử dụng. Khi đến khu vực cầu Nghìn, T xuống xe, tìm hỏi và mua được của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không quen biết, 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng rồi nghĩ đến việc rủ K cùng sử dụng ma túy đá, liền gọi điện cho K nhưng không liên lạc được. T biết K thuê phòng tại nhà nghỉ Á thuộc địa phận thôn T, xã A, huyện Q nên T thuê xe ôm đi đến đây, gặp chị Ngô Thị H là quản lý, xin phép lên phòng 302 để gặp K. Gặp K, T nói: *"Anh mua được ma túy đá rồi, có đồ bỏ ra anh em mình cùng chơi"* rồi đưa túi ma túy đá nêu trên cho K. Hiểu ý T muốn K chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để cả hai cùng sử dụng nhưng do không có sẵn bộ dụng cụ nên K nói: *"Để em hỏi thử xem có không".* Sau đó, T lên giường nằm nghỉ còn K lấy điện thoại của mình truy cập ứng dụng Mesenger, liên lạc hỏi N có bộ "cóng" để sử dụng ma túy đá không thì mang đến phòng số 302 nhà nghỉ Á để cùng sử dụng ma túy. Do có sẵn một chiếc "cóng" thủy tinh tự chế từ một đoạn ống thủy tinh trong suốt gấp khúc có một đầu hở, đầu còn lại có dạng hình cầu dùng để sử dụng ma túy đá nên N đồng ý. Tiếp đó, K xé giấy bạc trong bao thuốc lá có sẵn trong phòng, lấy túi ma túy đá nêu trên ra, chia một phần gói trong mảnh giấy bạc, phần còn lại vẫn để trong túi ni lông rồi để cả hai gói trên giường để bảo quản và dễ sử dụng. Sau khi nhận được điện thoại của K, N mang theo chiếc "cóng" thủy tinh và 01 chiếc bật lửa, đi bộ ra đường liên thôn, đi nhờ xe của một người phụ nữ không quen biết đến trước cửa nhà nghỉ Á, gọi điện cho K thì K nói cứ mang lên phòng 302 nên N đi sang quán nước đối diện nhà nghỉ, mua 01 bao thuốc lá và xin 01 chiếc ống hút nhựa. N xin phép chị Hiệp, là quản lý nhà nghỉ, lên gặp K thì thấy còn có T ở đây. Lúc này, tại phòng nghỉ đã có sẵn 01 chiếc bật lửa, 01 bao thuốc lá, 01 vỏ chai nước C2 màu vàng, 01 con dao nhọn (do K mang theo dùng để gọt hoa quả) và 02 gói ma túy đá. N cầm vỏ chai nước C2 đi vào nhà vệ sinh, đổ nước vào chai rồi dùng mũi con dao nhọn đục hai

lỗ nhỏ trên nắp chai và vặn nắp chai lại, để trên bàn. K lấy ống hút nhựa và đoạn ống thủy tinh cắm vào chai nước qua hai lỗ nhỏ mà N vừa đục trên nắp chai rồi lấy mảnh giấy bạc trong bao thuốc lá cuộn thành ống nhỏ, gắn vào bật lửa để hoàn thiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Tiếp đó, K lấy ma túy đá đựng trong túi ni lông đổ vào chứa tại phần hình cầu của ống thủy tinh đã cắm vào chai nước. Trong lúc N và K chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá thì T đứng xem. Sau đó, K dùng bật lửa bật mồi lửa đốt cháy chiếc bật lửa có gắn đoạn ống giấy bạc (mục đích để ngọn lửa nhỏ lại, tập trung vào một điểm) đốt nóng dưới đáy của phần hình cầu thủy tinh làm các hạt ma túy đá tan chảy sau đó bốc khói bay lên theo đường ống thủy tinh. Trong lúc K giữ ga bật lửa để duy trì ngọn lửa, T dùng miệng ngậm vào đầu ống hút để hút phần khói ma túy vào trong người. Tiếp đến, N cũng hút khói ma túy như cách T vừa hút. Cuối cùng, K vừa giữ bộ dụng cụ vừa hút khói ma túy qua miệng vào trong cơ thể. Cùng lúc này, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ T hành kiểm tra hành chính. Xác định có dấu hiệu của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đã đã mời đại diện chính quyền địa phương và anh Nguyễn Nam D, sinh năm 1987, trú tại thôn Đồng Tâm, xã An Đồng, huyện Quỳnh Phụ đến chứng kiến việc quản lý, niêm phong vật chứng, sau đó đưa T, K và N về trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Đồng để làm việc. Tại đây, Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung trên. Vật chứng đã quản lý gồm: 01 gói giấy tráng kim màu trắng bạc chứa các hạt tinh thể trong suốt (quản lý của T); 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt gấp khúc có gắn một hình cầu thủy tinh ở một đầu, bên trong bám dính tinh thể màu xám đen; 01 bật lửa có gắn một ống hình trụ được cuộn từ mảnh giấy bạc; 01 ống hút nhựa; 01 vỏ chai nước C2 màu vàng có nắp bị đục hai lỗ nhỏ, 01 con dao bằng kim loại dài 25cm bằng kim loại, mũi nhọn, cán bằng gỗ; 01 điện thoại di động Masstel màu đen của T; 01 điện thoại di động Vsmart màu đen của K; 01 điện thoại di động Samsung A30 màu đen của N.

Ngày 02/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ T hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 328/KLGĐMT-PC09 ngày 01/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: *"Mẫu vật quản lý của Nguyễn Bá T (chất dạng tinh thể trong suốt) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2248 gam (Không phẩy hai nghìn hai trăm bốn mươi tám gam); Mẫu vật quản lý tại phòng số 302 gửi giám định (chất dạng tinh thể màu xám đen) là là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0202 gam (Không phẩy không nghìn hai trăm linh hai gam).*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã T hành thu mẫu nước tiểu, ký hiệu M1 của Nguyễn Bá T; M2 của Vũ Đình N; M3 của Nguyễn Tiến K để trưng cầu giám định chất ma túy. Bản kết luận giám định số 329/KLGĐMT-PC09 ngày 01/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: *"03 mẫu nước tiểu M1, M2, M3 gửi giám định đều tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine STT:*

323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.”.

Ngày 31/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ có Công văn số 352/CV-CQĐT gửi Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thái Bình đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N. Cùng ngày, Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thái Bình có các công văn trả lời, xác định Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N đều *“Không đáp ứng tiêu chuẩn nghiện ma túy”*. Kết quả xét nghiệm chất ma túy của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thái Bình kết luận: Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N đều dương tính Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 120/CT-VKSQP ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 với bị cáo T), Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến K từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Vũ Đình N từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày bắt tạm giam 02/9/2021; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; các bị cáo nói lời sau cùng đều nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp, chứng

minh vai trò của nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản sự việc và Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 30/8/2021 tại Phòng 302 nhà nghỉ Á thuộc thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 01; 03); Các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 30/8/2021 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Đồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 328/KLGĐMT-PC09 ngày 01/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 04; 05; 08);Các biên bản thu và niêm phong mẫu nước tiểu và Bản kết luận giám định số 329/KLGĐMT-PC09 ngày 01/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 10 - 12; 15); Kết quả xét nghiệm ma túy và Phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện Tâm thần Sở Y tế tỉnh Thái Bình ngày 30/8/2021 và ngày 31/8/2021 (bút lục số 29 - 37); Các biên bản quản lý, kiểm tra điện thoại và ảnh chụp màn hình điện thoại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập (bút lục số 21 - 27); Sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 30/8/2021 (bút lục số 02); Lời khai của người có quyền lợi, N vụ liên quan chị Ngô Thị H, sinh năm 1978, trú tại thôn T, xã A, huyện Q và người chứng kiến anh Nguyễn Nam D, sinh năm 1987, trú tại thôn Đồng Tâm, xã An Đồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 219 - 228), cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 30/8/2021, tại phòng 302, nhà nghỉ Á, địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N đều không phải là người nghiện ma túy, đã có hành vi cùng nhau đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhau, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, xử lý. Trong đó, T khởi xướng, cung cấp ma túy, K có địa điểm và gọi N chuẩn bị công cụ để cả 3 người cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N đã phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế , cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái nòi giống và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vì lối sống ăn chơi, đua đòi các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận không tốt trên địa bàn xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về tính chất vụ án và phân tích vai trò của từng bị cáo thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó xác định: Bị cáo Nguyễn Bá T là người khởi xướng, cung cấp ma túy. Bị cáo Nguyễn Tiến K có địa điểm và gọi cho bị cáo Vũ Đình N chuẩn bị công cụ để cả 3 người cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, trong vụ án này bị cáo T giữ vai trò cao nhất sau đó đến bị cáo K và bị cáo N.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thấy: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Bá T có thời gian tham gia quân đội nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo T, bị cáo N đều có nhân thân tốt, trước khi xảy ra vụ việc đều chưa từng vi phạm pháp luật. Bị cáo K trước khi bị bắt thì đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 24/6/2021.

[6] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội không có mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và hình phạt bổ sung khác đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt gấp khúc có gắn một hình cầu thủy tinh ở một đầu; 01 bật lửa có gắn một ống hình trụ được cuộn từ mảnh giấy bạc; 01 ống hút nhựa; 01 vỏ chai nước C2 màu vàng có nắp bị đục hai lỗ nhỏ; 01 con dao

bằng kim loại dài 25cm bằng kim loại, mũi nhọn, cán bằng gỗ là công cụ phục vụ sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ghi số 328/KLGĐMT-PC09 ngày 01/9/2021 là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Masstel màu đen; 01 điện thoại di động Vsmart màu đen; 01 điện thoại di động Samsung A30 màu đen là phương tiện các bị cáo liên lạc để sử dụng ma túy nên cần tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chị Ngô Thị H là người quản lý, kinh doanh nhà nghỉ Á, đã thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát, đã sơ hở để các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ nên Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số Methamphetamine, bị cáo Nguyễn Bá T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Nghìn, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và N vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 07 (Bẩy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/9/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến K 07 (Bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/9/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình N 07 (Bẩy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/9/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Masstel màu đen; 01 điện thoại di động Vsmart màu đen; 01 điện thoại di động Samsung A30 màu đen.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt gấp khúc có gắn một hình cầu thủy tinh ở một đầu; 01 bật lửa có gắn một ống hình trụ được cuộn từ mảnh giấy bạc; 01 ống hút nhựa; 01 vỏ chai nước C2 màu vàng có nắp bị đục hai lỗ nhỏ; 01 con dao bằng kim loại dài 25cm bằng kim loại, mũi nhọn, cán bằng gỗ và toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định ghi số 328/KLGĐMT-PC09 ngày 01/9/2021.

(*Các vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ quản lý, có đặc điểm chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 29/11/2021*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tiến K và Vũ Đình N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và N vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi N vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Phụ; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Doanh